

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,359.86	330.68	89.38
% ngày	1.37%	1.60%	1.25%
% tuần	3.47%	5.00%	2.32%
% tháng	0.94%	7.81%	2.64%
% năm	61.61%	193.21%	58.98%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	22,447	4,502	1,500
TB 1 tuần	21,150	3,721	1,363
TB 1 tháng	19,152	2,723	1,145
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,463.44	28.99	17.51
Bán	1,352.94	42.16	21.35
Giá trị ròng	110.50	-13.17	-3.84
Độ rộng TT			
Mã Tăng	253	148	148
Mã Giảm	72	61	116
Không Đổi	72	158	639
Chỉ số chính			
P/E	16.43	16.73	20.22
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,078	429	1,231
LS Cổ tức	0.90%	2.14%	4.91%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường nhanh chóng lấy lại đà tăng sau 1 phiên điều chỉnh. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1.37% dừng tại 1,359.86 điểm. Chỉ số HNX-Index tương tự tăng 1.6% neo tại 330.68 điểm; Chỉ số Upcom-Index cộng thêm 1.25% dừng tại 89.28 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 25,455 tỷ đồng.

Thị trường bùng nổ về cuối phiên và đà tăng được dẫn dắt bởi nhóm vốn hoá lớn như MSN (+4.8%), VHM (+3.1%), VRE (+2.3%), GVR (+2.9%), ACB (+2.3%)... Ở chiều ngược lại, VIC (-0.2%) là mã duy nhất giảm điểm trong VN30-Index.

Đà tăng có sự lan toả thị trường chung với độ rộng thị trường tích cực. Chỉ số VNMid-Index và VNSML-Index tăng lần lượt 1.75% và 2.26%. Về nhóm ngành, Chứng khoán (SSI, HCM, VCI, FTS), Phân bón (BFC, DPM, DCM, LAS), Bất động sản (DIG, BCG, LCG, KBC)...

Khối ngoại duy trì chuỗi mua ròng với hơn 93 tỷ đồng toàn thị trường. Lượng mua ròng tập trung tại VHM (359 tỷ), FUEVFVND (72 tỷ), STB (52 tỷ) là các mã dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VIC (87 tỷ), VNM (73 tỷ), CTG (63 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ vượt hoàn toàn khỏi đường trung bình 50 ngày. Đồng thời, chỉ số VNSmallcaps xác lập mức đỉnh kỷ lục mới cho thấy dòng tiền sẽ tiếp tục có xu hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu này, trong khi đó chúng tôi dự báo dòng tiền cũng sẽ gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng mạnh và tiến gần vào vùng lạc quan quá mức cho thấy chỉ số VN-Index có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh khi vào vùng kháng cự 1,367 – 1,389 điểm.

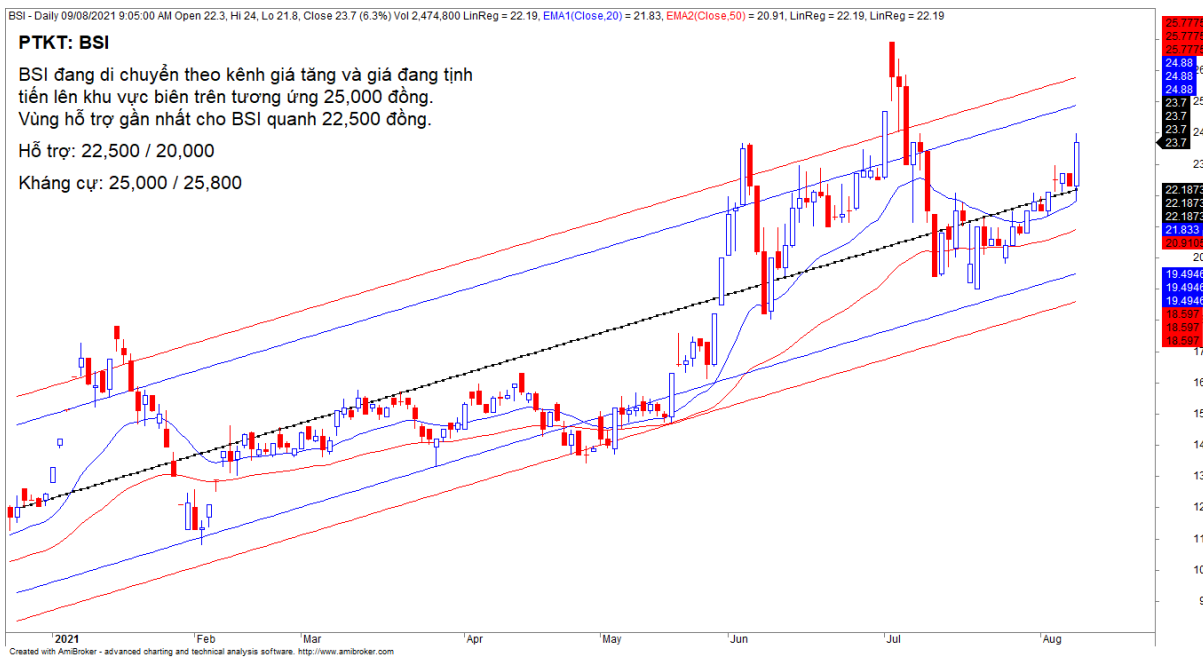
Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và xem xét mua mới tại các nhịp điều chỉnh.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

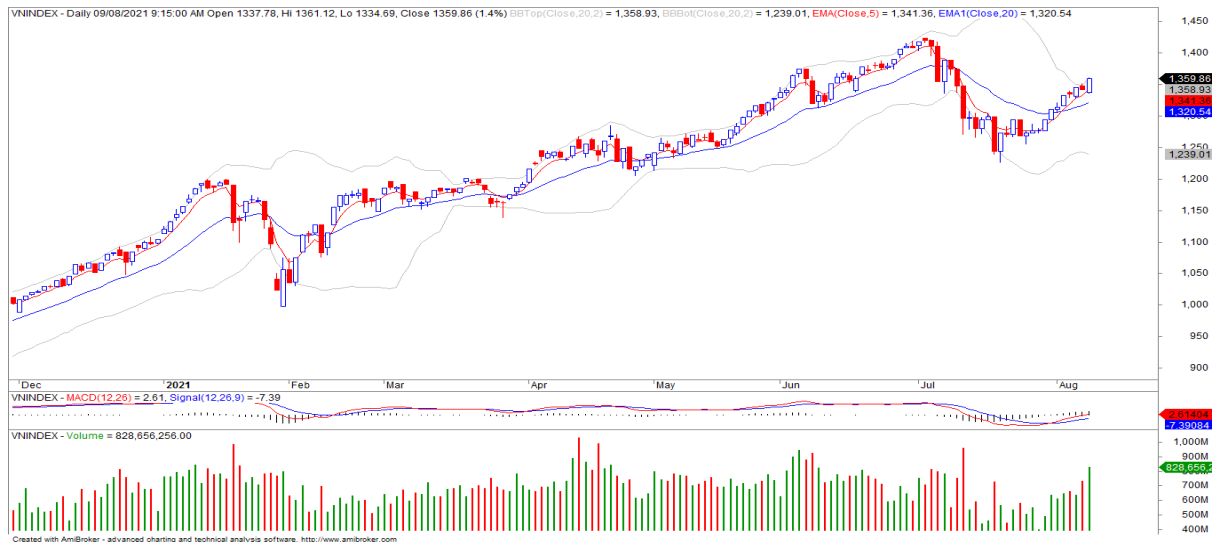
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



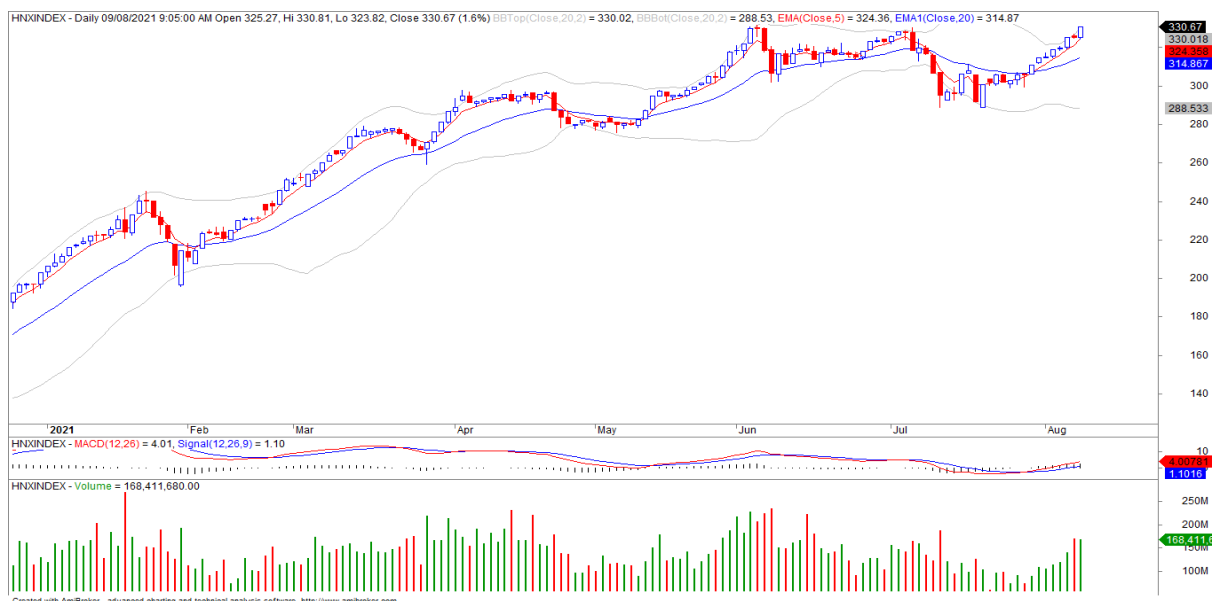


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1359.86	1.37%
VN30	1497.83	1.42%
VN Mid	1652.91	1.75%
VN Small	1428.32	2.26%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	330.68	1.60%
HN30	537.25	2.05%
VNX AllSh	1396.5	1.54%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	89.38	1.25%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1463.44	
Bán	1352.94	
GT ròng	110.5	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	28.99	
Bán	42.16	
GT ròng	-13.17	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	17.51	
Bán	21.35	
GT ròng	-3.84	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KPF	750	6.98%
NHA	1750	6.94%
STG	1550	6.94%
SHI	1400	6.93%
HAH	3600	6.92%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BBC	7000	10.00%
PHP	2500	9.96%
CDN	2900	9.83%
L18	2000	9.80%
LAS	1500	9.74%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PGB	2535	11.37%
IPA	4960	9.25%
SGP	2153	7.15%
HTM	1330	7.04%
SWC	1624	5.32%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
STK	-1000	-2.22%
OGC	-110	-1.93%
DCL	-800	-1.85%
HVN	-350	-1.61%
ABS	-350	-1.55%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVS	-1200	-3.85%
KLF	-100	-2.44%
DL1	-100	-1.56%
TAR	-100	-0.63%
BAB	0	0.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PAP	-1309	-8.73%
ACG	-5799	-4.95%
VLB	-941	-2.21%
BSR	-417	-2.12%
KLB	-343	-1.45%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VHM	386,189	
VIC	382,553	
VCB	364,583	
HPG	222,304	
TCB	184,008	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	73,605	
SHB	56,034	
VND	22,310	
VCS	19,664	
BAB	16,650	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	165,723	
MCH	89,198	
BSR	59,787	
VEA	56,954	
GE2	38,329	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	30,639,600	28,910,567
SSI	22,821,200	13,958,319
STB	21,015,000	28,697,929
ACB	20,045,200	10,311,348
CTG	15,918,800	16,316,190

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	45,286,569	16,887,992
PVS	12,113,388	10,438,010
VND	11,066,293	8,834,705
SHS	10,760,171	6,357,047
HUT	6,395,689	3,612,210

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	17,638,831	13,068,983
SBS	7,148,097	3,082,868
HHV	4,546,273	2,076,865
DDV	3,544,824	1,878,832
AAS	2,384,114	1,709,442

Nguồn: Bloomberg & YSVN

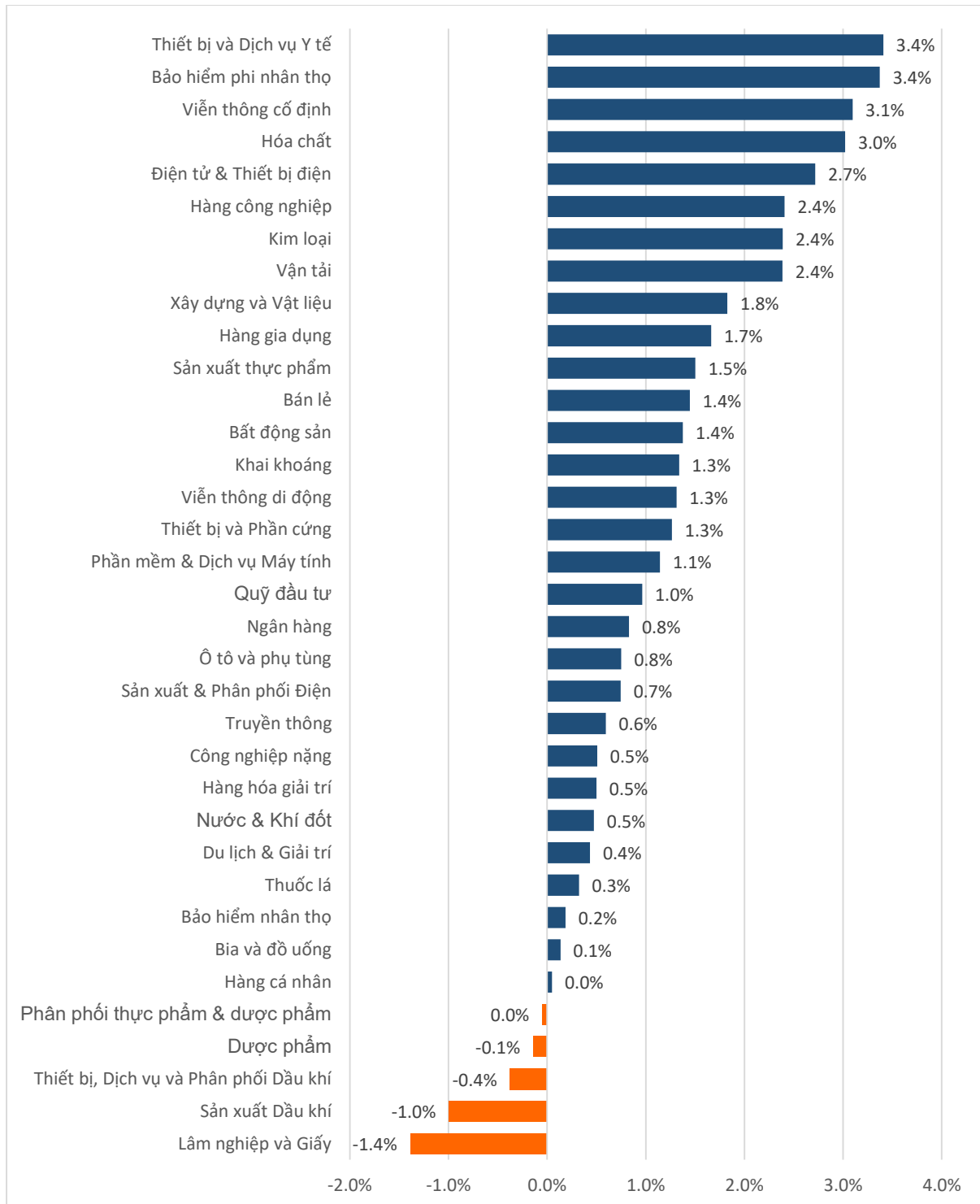
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



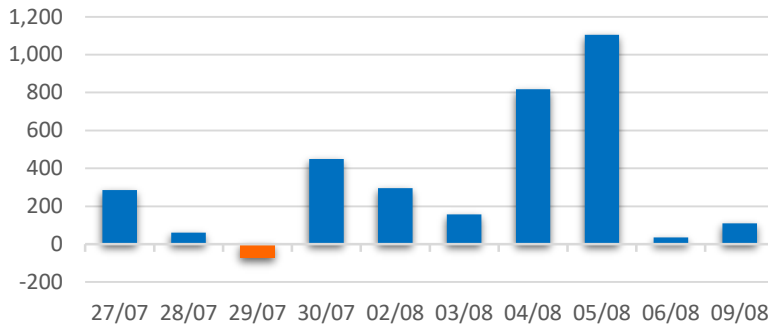
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

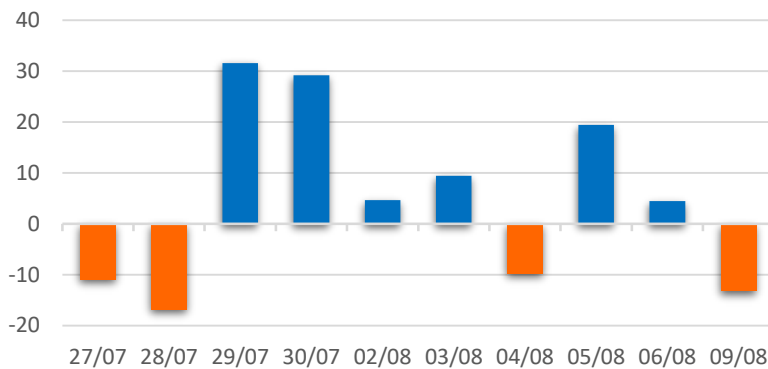
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	358,986	VIC	87,465
FUEVFNVD	71,604	VNM	72,788
STB	51,510	CTG	63,382
SSI	48,614	NVL	52,456
PLX	24,362	DPM	43,459

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

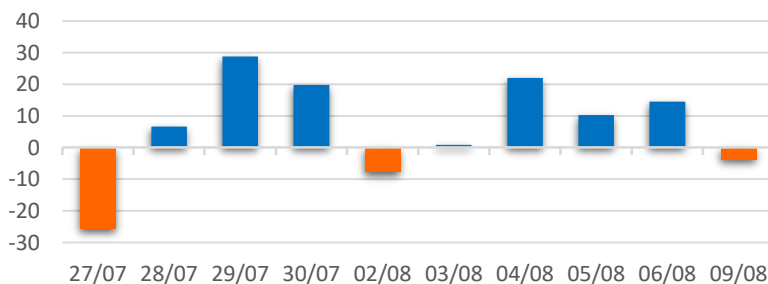
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXS	19,433	VND	9,839
SHB	2,318	PVS	6,392
BCC	421	BVS	3,561
GMX	255	CDN	2,418
NSC	195	BSI	2,185

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	2,106	ABI	5,670
BSR	1,760	QNS	5,204
PVP	505	BVB	257
HPP	328	ORS	116
VAB	168	FOC	87

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



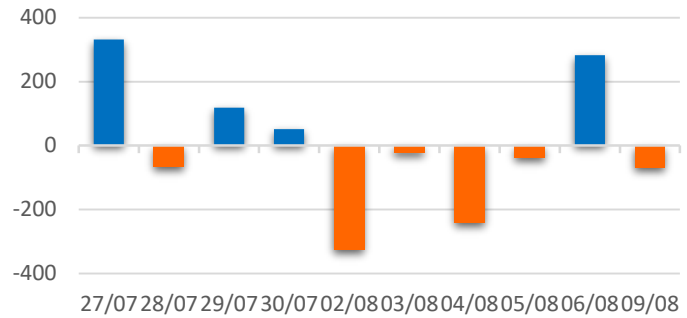
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

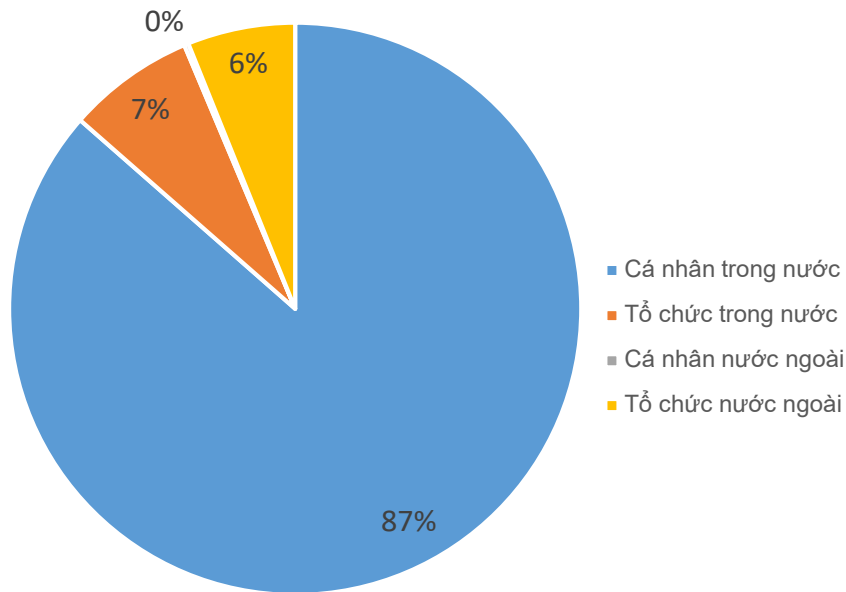
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FPT	46,845	KDH	74,988
MBB	14,955	FUEVFNVD	69,433
MWG	11,330	E1VFN30	21,344
VNM	9,518	SSI	8,744
ACB	8,935	TCB	5,809

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

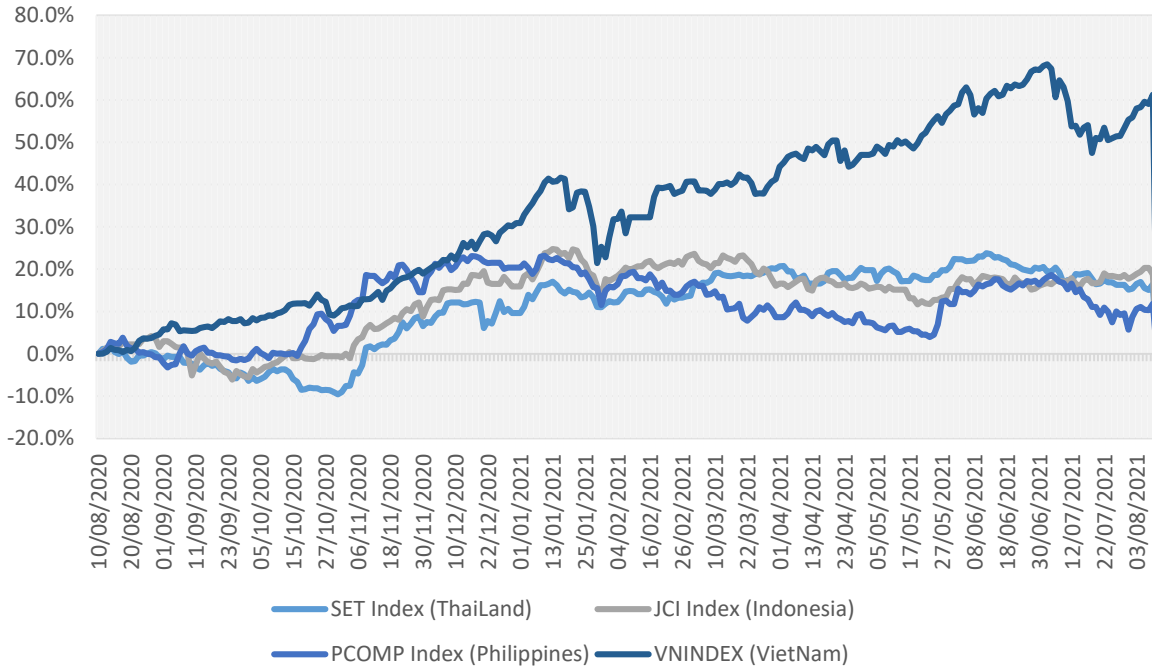


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

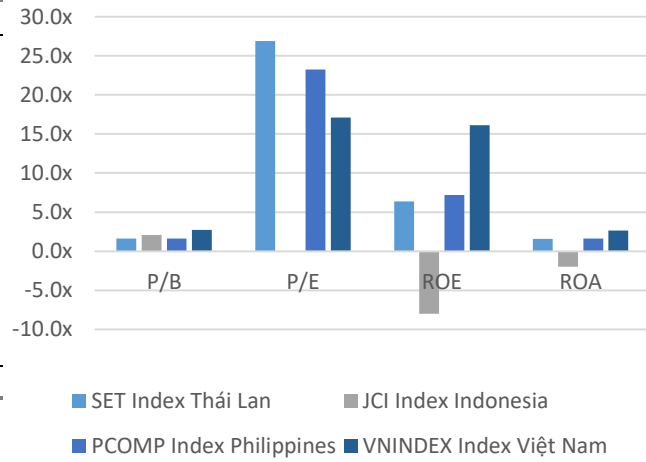
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.6x	2.7x
P/E		26.9x		23.2x	17.1x
ROE	%	6.36	(7.99)	7.19	16.10
ROA	%	1.60	(1.97)	1.61	2.63
Vốn hóa	Tỷ USD	520.24	517.50	164.23	220.20
GTGD	Triệu USD	2.16	0.95	0.06	0.90
LS cổ tức	%	2.41	1.95	1.65	1.24

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written